TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**01**/2019/QĐ-PT	*Sóc Trăng, ngày 12 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũ

Ông Lê Thanh Vũ

Sau khi xét xử sơ thẩm Bản án dân sự sơ thẩm số 68/2018/DS-ST, ngày 03/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo như sau: Ngày 17 tháng 12 năm 2018, nguyên đơn ông A có đơn kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 68/2018/DS-ST, ngày 03/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng buộc các bị đơn ông B và bà C trả lại cho ông A diện tích đất khoảng 1.200m^2, tại thửa số 322 và thửa số 323, tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn ông A là người có đơn kháng cáo, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do. Cụ thể, Tòa án đã ban hành Quyết định xét xử phúc thẩm số 24/2019/QĐ-PT, ngày 22/01/2019 và Giấy triệu tập số 917/2019/GTT, ngày 22/01/2019 triệu tập ông A tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 21/02/2019, người nhận văn bản tống đạt của Tòa án chính là ông A. Tại phiên tòa ngày 21/02/2019 ông A có mặt, nhưng các bị đơn ông B, bà C và các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan NLQ 2, NLQ 3, NLQ 4, NLQ 6, NLQ 8 và người đại diện theo ủy quyền của NLQ 9 ông Z đều vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án đã ban hành Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2019/QĐ-PT, ngày 21/02/2019 và Giấy triệu tập số 1636/2019/GTT, ngày 21/02/2019 triệu tập ông A tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm lại vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 12/03/2019, người nhận văn bản tống đất của Tòa án là ông A. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm ngày 12/03/2019 thì ông A vẫn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào Điều 289, Điều 295 và khoản 3 Điều 296, khoản 5 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1/.Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2019/TLPT-DS ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc "*Tranh chấp quyền sử dụng đất"*giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **A**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Khóm H, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **B**, sinh năm 1963 và bà **C**, sinh năm 1963.

Người đại diện theo ủy quyền của bà C: Ông **NLQ 1**, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông **NLQ 1**, sinh năm 1981.

2. Bà **NLQ 2**, sinh năm 1984.
Cùng địa chỉ: ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà **NLQ 3**, sinh năm 1957.

- Ông **NLQ 4**, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Nhà chưa có số, khóm H, phường M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông **NLQ 5**, sinh năm 1951 (chết ngày 16/3/2017 AL)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Ngô:

1. Bà **NLQ 6**, sinh năm 1973.

2. Cháu **NLQ 7**, sinh ngày 12/11/2014.

* Người đại diện hợp pháp của cháu NLQ 7: Bà **NLQ 6**.

Cùng địa chỉ: Nhà chưa có số, khóm M, phường N, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Nhà chưa có số, khóm B, thị trấn V, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

- Bà **NLQ 8(tên gọi khác là T)**, sinh năm 1928.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

- **NLQ 9**.

* Người đại diện theo ủy quyền của NLQ 9: ông **Z**, chức vụ: Giám đốc NLQ 9 – Phòng giao dịch K.

Địa chỉ: đường M, khu vực H, phường H, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2/. Bản án dân sự sơ thẩm số 68/2018/DS-ST, ngày 03/12/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3/. Tiền tạm ứng án phí phúc thẩm: Ông A không phải chịu, do thuộc trường hợp được miễn theo quy định pháp luật.

4/. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND Thị xã N;
- CCTHA DS Thị xã N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thành